

THÔNG BÁO LUỒNG

Thường xuyên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia tháng 9/2018 do Khu Quản lý đường thủy nội địa Thành phố Hồ Chí Minh quản lý

Căn cứ Thông tư số 19/2016/TT-BGTVT ngày 30/6/2016 của Bộ Giao thông vận tải quy định về khảo sát luồng phục vụ quản lý và thông báo luồng đường thủy nội địa;

Căn cứ văn bản số 1879/KQLĐTNĐ-DT ngày 26/8/2018 của Khu Quản lý đường thủy nội địa thành phố Hồ Chí Minh về việc báo cáo phục vụ thông báo luồng thường xuyên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia ủy quyền (từ ngày 25/8/2018 đến ngày 25/9/2018);

Cục Đường thủy nội địa Việt Nam công bố thông báo thường xuyên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia tháng 9/2018 do Khu Quản lý đường thủy nội địa Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, như sau:

I. Tình hình mực nước:

I.1. Tình hình mực nước tháng 9/2018:

Stt	Sông	Trạm chính	Mực nước lớn nhất trong Tháng (Hmax)		Mực nước nhỏ nhất trong Tháng (Hmin)	
			Mực nước	Thời gian	Mực nước	Thời gian
1	Các tuyến đường thủy nội địa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Theo bảng thủy triều tháng 9/2018	4,20	03h28; 10/9/2018	0,60	20h38; 09/9/2018

I.2. Dự báo tình hình mực nước tháng 10/2018:

Stt	Sông	Trạm chính	Mức nước lớn nhất trong Tháng (Hmax)		Mức nước nhỏ nhất trong Tháng (Hmin)	
			Mức nước	Thời gian	Mức nước	Thời gian
1	Các tuyến đường thủy nội địa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Theo bảng thủy triều tháng 10/2018	4,10	03h17; 10/10/2018	0,70	11h38; 29/10/2018

* Ghi chú: Mức nước lấy theo bảng thủy triều thành phố Hồ Chí Minh năm 2018

II. Tình hình luồng:

Stt	Tuyến	Vật chướng ngại, cầu, đường dây điện	Lý trình (địa danh)	Các đặc trưng luồng (m)				Ghi chú
				Độ sâu nhỏ nhất (hmin)	Độ sâu lớn nhất (hmax)	Độ sâu thực đo	Bề rộng (h)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Kênh Tẻ		Km 00+600	1,38	3,93	2,35	58	15h30; 18/9/2018
		Cầu Kênh Tẻ	Km 02+590					TK: 4,7m; KĐ: 40 m
		Cầu Tân Thuận	Km 00+500					TK: 5,0m; KĐ: 25 m
		Dây điện cao thế	Km 00+750					TK: 12m
2	Kênh Đôi		Km 06+100	2,44	4,99	3,41	48	15h32; 18/9/2018
		Cầu Nhị Thiên Đường	Km 03+380					TK: 3,5m; KĐ: 20 m
		Dây điện cao thế	Km 05+550					TK: 10,5m

Stt	Tuyến	Vật chương ngại, cầu, đường dây điện	Lý trình (địa đanh)	Các đặc trưng luồng (m)				Ghi chú
				Độ sâu nhỏ nhất (hmin)	Độ sâu lớn nhất (hmax)	Độ sâu thực đo	Bề rộng (h)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
3	Sông Chợ Đệm – Bến Lúc		Km 09+800	2,52	5,07	3,49	25	15h34; 18/9/2018
		Dây điện cao thế	Km 05+550					TK: 10,5m
		Cầu Chợ Đệm 2	Km 06+570					TK: 5,0m; KĐ: 20 m
4	Rạch Ông Lớn		Km 04+850	2,63	5,18	3,60	65	15h36; 18/9/2018
		Cầu Rạch Ông	Km 04+950					TK: 3,0m; KĐ: 20 m
5	Sông Cần Giוע		Km 00+500	10,50	14,10	13,40	150	14h15; 12/9/2018
6	Kênh Cây Khô		Km 00+500	1,20	4,80	4,00	75	14h00; 12/9/2018
7	Sông Sài Gòn			0,00	0,00	0	-	
		Cầu Sắt Bình Lợi	km30+ 270					TK: 1,5m; KĐ: 40 m
		Dây điện cao thế	km34+ 520					TK: 7m

* Ghi chú: (9): TK: Tỉnh không (m); KĐ: Khẩu độ (m); thời gian thực đo.

III. Bãi cạn: Không có.

IV. Tình hình hoạt động khai thác cát trên tuyến (có phép, không phép, trái phép) cũng như hoạt động của các mỏ khai thác khoáng sản trên tuyến:
Không có

V. Một số vấn đề khác có liên quan:

- Tuyến kênh Cây Khô đang thi công cầu Cây Khô, phương tiện hạn chế lưu thông.

- Tuyến sông Càn Giuộc đang thi công công ngăn triều và thi công cầu Bà Lào, phương tiện hạn chế lưu thông.

- Tuyến sông Chợ Đệm - Bến Lức, khu vực bến Phú Định đang thi công công ngăn triều, giao thông thủy khu vực này bị hạn chế.

- Tuyến Kênh Tẻ, khu vực cầu Tân Thuận đang thi công công trình công ngăn triều, giao thông thủy khu vực này bị hạn chế.

Cục Đường thủy nội địa Việt Nam công bố Thông báo thường xuyên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia tháng 9/2018 do Khu Quản lý đường thủy nội địa Thành phố Hồ Chí Minh quản lý để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia giao thông đường thủy nội địa được biết. /.

Nơi nhận:

- Cục trưởng (để b/c);
- Sở GTVT TP.Hồ Chí Minh;
- Chi cục ĐTNĐ phía Nam;
- Website Cục ĐTNĐ Việt Nam;
- Lưu: VT, QLKCHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Phan Văn Duy